**Thứ Sáu ngày 20 tháng 10 năm 2023**

Soạn ngày 19/10/2023

Dạy ngày 20/10/2023**Môn học:Tiếng Việt**

**Chủ đề:**

**Tên bài học: Mái ấm gia đình**

**Đọc: CHA SẼ LUÔN Ở BÊN CON. CÂU HỎI (2 tiết )**

**Số tiết: 48**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh

mà HS địa phương dễ viết sai: hỗn loạn, lặng đi, luôn, đáp lại, động đất, đã, giữa, sẽ, nữa, ... Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài.

- Biết trân trọng và tin tưởng vào tình yêu mà cha mẹ dành cho mình

- Hiểu ý nghĩa của bài: Tình yêu của người cha dành cho con và sự tin tưởng tuyệt

đối của cậu bé đối với cha mình.

- Trả lời được các CH về nội dung bài.

- Nhận biết tác dụng của dấu chấm hỏi: Câu hỏi được dùng để hỏi về một điều chưa biết .

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

+ Biết sử dụng các từ ngữ chỉ đặc điểm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. GV:*

+ Phương pháp: Vấn đáp gợi mở, thảo luận, thực hành, trực quan

+ Đồ dùng dạy học:Tranh minh họa nội dung bài đọc; Bảng phụ viết sẵn câu văn cần luyện đọc; Bảng phụ viết nội dung câu hỏi 1

*2. HS:* SGK

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**Tiết 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p**  **13’**  **7’**  **7’**  **3’** | ***1. Hoạt động Mở đầu:***  - Tổ chức cho HS hát bài hát  - Nhận xét, Kết nối bài: **Cha sẽ luôn ở bên con.**  ***2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:***  ***a)Đọc hiểu:***  GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  ? Chuyện gì xảy ra với ngôi trường của cậu con trai khi động đất?:  ? Vì sao người cha vẫn quyết tâm đào bới đống đổ nát khi mọi người cho rằng không còn hi vọng?  ? Quyết tâm của người cha đã đem lại kết quả gì?  ? Chi tiết nào cho thấy cậu con trai rất tin tưởng vào cha mình?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: Tình yêu của người cha dành cho con và sự tin tưởng tuyệt đối của cậu bé đối với cha mình ***.***  ***3. Hoạt động Luyện tập, thực hành:***  ***1. Tìm câu hỏi trong bài và cho biết***  ***a) Những từ ngữ nào cho em biết đó là câu hỏi.***  ***b) Cuối câu hỏi có dấu câu gì?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm bàn  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Đặt một câu hỏi để hỏi về việc làm của người cha (hoặc của những người đãcan ngăn hay đã giúp đỡ ông)***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời cá nhân HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt: Qua 2 BT này, các em hãy cho biết: Câu hỏi được dùng để hỏi về một điều chưa biết, trong câu hỏi thường có các từ có – không... Cuối câu hỏi có dấu chấm hỏi.  ***4. Hoạt động Củng cố và nối tiếp:***  - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhắc nhở các em cần tôn trọng tình cảm của cha, mẹ với mình.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Động đất khiến ngôi trường sụp đổ hoàn toàn và chỉ còn là một đống đổ nát.  + Vì ông yêu con trai của mình và ông nhớ đến lời hứa với con “Dù có chuyện gì xảy ra, cha cũng sẽ luôn ở bên con.”.  + HS 2: Sau nhiều giờ đào bới, ông và mọi người đã tìm được con trai và các bạn của cậu, tất cả đều còn sống.  + Chi tiết cậu bé nói với cha: “Cha ơi! Con đã bảo các bạn là nhất định cha sẽ cứu con và các bạn mà!”.  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình.  1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm bàn, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  + Các từ: có — không  + Cuối câu hỏi có dấu chấm hỏi  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp: tìm thêm câu là lời nói của nhân vật.  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình.  ?Nhiều người đã bắt đầu cùng ông làm gì?  ? Mọi người đã làm gì khi nghe thấy tiếng cậu bé?  - HS nhận xét câu trả lời của bạn.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy***(RKNBS-nếu có)*

|  |
| --- |
|  |